UBND HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TRƯỜNG THCS XÃ NOONG LUỐNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 26/KH-THCSNL

Noong Luống, ngày 30 tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai các nội dung nhiệm vụ về chuyển đổi số năm 2024

Căn cứ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Kế hoạch số 832/KH-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 1012/KH-SGDĐT ngày 29/4/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số ngành Giáo dục, giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 3232/KH-SGDĐT ngày 19/12/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về chuyển đổi số của Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2024.

Căn cứ Kế hoạch số 10/KH-UBND, ngày 10/01/2024 của UBND huyện Điện Biên về Chuyển đổi số huyện Điện Biên năm 2024; Kế hoạch số 528/KH-UBND, ngày 16/03/2023 của UBND huyện Điện Biên về Tuyên truyền về Chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Điện Biên; Kế hoạch số 1714/KH-UBND, ngày 13/07/2023 của UBND huyện Điện Biên về Phát triển các lĩnh vực ngành Thông tin và Truyền thông năm 2024; Kế hoạch số 522/KH-UBND ngày 16/3/2023 của UBND huyện Điện Biên về việc triển khai thực hiện Quyết định phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 năm 2023 trên địa bàn huyện Điện Biên;

Căn cứ Kế hoạch số 593/KH-SGDĐT ngày 08/3/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai các nội dung nhiệm vụ về chuyển đổi số Ngành Giáo dục năm 2024;

Thực hiện Kế hoạch số 359/KH-PGDĐT ngày 20/3/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về triển khai các nội dung nhiệm vụ chuyển đổi số Ngành Giáo dục năm 2024, Trường THCS xã Noong Luống xây dựng kế hoạch triển khai các nội dung nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2024 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường công tác truyền thông về hoạt động chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo năm 2024; Cụ thể hoá việc thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch số

832/KH-UBND ngày 29/3/2021; Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 1012/KH-SGDĐT ngày 29/4/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo; Kế hoạch số 3232/KH-SGDĐT ngày 19/12/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo; Kế hoạch số 10/KH-UBND, ngày 10/01/2024 của UBND huyện Điện Biên; Kế hoạch số 522/KH-UBND ngày 16/3/2023 của UBND huyện Điện Biên; Kế hoạch số 528/KH-UBND, ngày 16/03/2023 của UBND huyện Điện Biên; Kế hoạch số 359/KH-PGDĐT ngày 20/3/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về triển khai các nội dung nhiệm vụ về chuyển đổi số Ngành Giáo dục năm 2024.

Hoàn thiện các tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số của các trường theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện các nội dung nhiệm vụ về chuyển đổi số phải được thực hiện đồng bộ, toàn diện và có hệ thống trong phạm vi toàn ngành, đáp ứng được các yêu cầu về mục tiêu, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 832/KH-UBND ngày 29/3/2021; Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 của UBND tỉnh.

Các giải pháp phần mềm khi được lựa chọn triển khai phải đảm bảo tính đồng bộ từ Sở GDĐT, Phòng GDĐT đến các nhà trường; có thể kết nối liên thông dữ liệu với cơ sở dữ liệu (CSDL) về giáo dục đào tạo dùng chung của tỉnh, CSDL quốc gia về giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các hệ thống CSDL khác theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật về liên thông, đồng bộ dữ liệu hiện hành. Phải phù hợp với mục đích, nhu cầu thực tế sử dụng tại các cơ quan, trường học. Phù hợp với các tiêu chí của Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Đáp ứng đảm bảo, đúng, đủ các yêu cầu về an toàn, an ninh thông tin.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, truyền thông về chuyển đổi số

Thực hiện đa dạng các hình thức tuyên truyền, truyền thông về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia và Ngày Chuyển đổi số tỉnh Điện Biên bằng các hoạt động cụ thể như: căng băng rôn, khẩu hiệu tại nhà trường, thay đổi banner trên Website; xây dựng chuyên mục Chuyển đổi số trên Website và tăng cường viết tin, bài về các hoạt động liên quan để đăng tải. Thực hiện lồng ghép các nội dung tuyên truyền, truyền thông về chuyển đổi số trong các giờ lên lớp, hoạt động ngoại khoá, hoạt động chuyên môn, các phong trào thi đua, các cuộc thi để nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, người lao động và học sinh trong toàn ngành. Tích cực tham gia hưởng ứng các hoạt động tuyên truyền, truyền thông về chuyển đổi số do nhà trường địa phương tổ chức. Nâng cao vai trò của Tổ Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số trong nhà trường.

Tăng cường các giải pháp nhằm đẩy mạnh hoạt động Fanpage của nhà trường, của "Ngành Giáo dục Điện Biên" và Fanpage của Phòng GDĐT, các trường học.

Thời gian và quy mô thực hiện: Thường xuyên trong năm học.

2. Đầu tư, nâng cấp, trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị CNTT

Tiếp tục rà soát để báo cáo tham mưu các cấp xây dựng kế hoạch đầu tư, nâng cấp bổ sung trang thiết bị CNTT, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại, đồng bộ. Các trang thiết bị được nâng cấp phải đáp ứng được yêu cầu sử dụng hiệu quả và tiết kiệm. Các trang thiết bị được đầu tư mới phải phù hợp với nhu cầu sử dụng, tương thích với các hệ thống đang có đảm bảo hiệu quả sử dụng lâu dài.

Trong năm 2024, tiếp tục đề nghị Phòng Giáo dục và Đào tạo đầu tư, mua sắm bổ sung trang thiết bị dạy học, máy tính, máy in, màn hình tương tác để đáp ứng đầy đủ điều kiện làm việc cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

Thời gian thực hiện: trong năm 2024

3. Nghiên cứu triển khai phòng học thông minh

Căn cứ triển khai: Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Kế hoạch số 832/KH-UBND ngày 29/3/2021; Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 1012/KH-SGDĐT ngày 29/4/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Yêu cầu: Lớp học thông minh phải có đầy đủ các thiết bị CNTT, thiết bị điện tử phục vụ công tác giảng dạy và học tập; thiết bị điều khiển lớp học; được kết nối internet; trang bị phần mềm quản lý học tập phục vụ cho hoạt động tương tác giữa giáo viên và học sinh, giữa học sinh với học sinh; có nguồn tài nguyên bài giảng để giáo viên tự nghiên cứu và cho học sinh tự học; có giải pháp quản lý, đánh giá, xếp loại học sinh và thống kê báo cáo…

Phương án và quy mô triển khai: Nhà trường nghiên cứu, khảo sát và đề xuất với Phòng GDĐT để triển khai xây dựng mô hình lớp học thông minh tại đáp ứng được yêu cầu về thiết bị, nguồn nhân lực và đường truyền internet. Dự trù, bố trí nguồn kinh phí để nâng cấp, đầu tư bổ sung trang thiết bị cơ sở vật chất cho phù hợp và đáp ứng được yêu cầu đề ra.

Thời gian thực hiện: Trong quý IV năm 2024, năm 2025.

4. Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, kỹ năng cho đội ngũ

Rà soát nhu cầu của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, xây dựng kế hoạch, đề xuất các nội dung tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số cho cán bộ, giáo viên, người lao động. Rà soát và thường xuyên tự tổ chức tập huấn các chuyên đề về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, kỹ năng số, an toàn an ninh thông tin cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường; mời các chuyên gia có uy tín có kinh nghiệm tham gia chia sẻ kinh nghiệm, hướng dẫn, trao đổi và tư vấn giải pháp chuyển đổi số hiệu quả. Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số do Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT và các cơ quan đơn vị có chuyên môn tổ chức.

Thời gian và quy mô thực hiện: Thường xuyên

5. Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử.

Xác định nhiệm vụ thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính (CCHC)

ngành giáo dục là mục tiêu trọng tâm nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, trong sạch, vững mạnh, từng bước hiện đại; đội ngũ cán bộ, giáo viên có đủ phẩm chất và năng lực, đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế của nền hành chính Nhà nước đầy đủ, đồng bộ trên tất cả các

lĩnh vực; nâng cao chất lượng thể chế đầy đủ, đồng bộ, hiện đại, hội nhập; tăng cường ứng dụng CNTT, truyền thông, nâng cao chất lượng, hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành và giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân; tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức và toàn xã hội.

Thực hiện số hoá hồ sơ, kết quả các thủ tục hành chính, dịch vụ công; nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân theo lĩnh vực nhà trường. Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết về cơ sở vật chất, nguồn nhân lực để thực hiện đảm bảo các hồ sơ đăng ký dịch vụ công thiết yếu Ngành Giáo dục trong năm 2024.

Thời gian và quy mô thực hiện: Thường xuyên

6. Triển khai các giải pháp phần mềm

6.1. Triển khai phần mềm quản lý thanh toán không dùng tiền mặt

Căn cứ thực hiện: Quyết định số 609/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt các mô hình điểm về bảo đảm dữ liệu dân cư "đúng, đủ, sạch, sống" và Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 481/KH-BCĐ ngày 30/01/2024 của Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên (Đề án 06) năm 2024; Kế hoạch số 376/KH-SGDĐT ngày 19/02/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện Đề án 06 trong Ngành Giáo dục năm 2024; Kế hoạch số 522/KH-UBND ngày 16/3/2023 của UBND huyện Điện Biên.

Yêu cầu thực hiện: Hệ thống phần mềm này phải đáp ứng được các tiêu chí về hỗ trợ các cơ sở giáo dục trong việc thanh toán không dùng tiền mặt; đáp ứng được nhu cầu quản lý một cách liên thông, đồng bộ giữa các cơ quan quản lý giáo dục và cơ sở giáo dục; hỗ trợ thống kê, tổng hợp dữ liệu định kỳ, đột xuất và góp phần công khai, minh bạch tài chính.

Phương án và quy mô triển khai:

Thực hiện triển khai phần mềm theo đúng quy định của Ngành đảm bảo liên thông, đồng bộ với các hệ thống của Sở, Phòng GDĐT.

Thời gian hoàn thành: Quý I, năm 2024.

6.2. Triển khai nền tảng quản lý văn bản hồ sơ công việc

Căn cứ thực hiện: Kế hoạch số 832/KH-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh; Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 của UBND tỉnh; Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh về "Quản lý văn bản và Điều hành theo mô hình tập trung đặt tại Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh"; Văn bản số 65/SGDĐT-QLCL ngày 08/01/2024 của Sở GDĐT về việc triển khai nền tảng quản lý văn bản hồ sơ công việc và ứng dụng Điện Biên Smart, công văn số 58/PGDĐT-VP ngày 12/01/2024 của Phòng GDĐT về việc triển khai nền tảng quản lý văn bản hồ sơ công việc và ứng dụng Điện Biên Smart.

Yêu cầu: Nền tảng này phải đáp ứng được các yêu cầu, quy định tại Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh; đồng bộ, liên thông từ Sở GDĐT, Phòng GDĐT đến các cơ sở giáo dục trong toàn huyện. Chứng thư số sử dụng để ký số và ban hành văn bản điện tử ký số phải đúng theo

quy định tại Nghị định số 130/2018/NĐ-CP ngày 27/9/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số.

Phương án triển khai: Thực hiện nghiêm túc theo Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND và Quyết định 206/QĐ-UBND ngày 12/3/2019 của UBND tỉnh Điện Biên quy định, đồng thời phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Điện Biên để triển khai nền tảng Quản lý văn bản và Điều hành để tiếp nhận, xử lý, phát hành, quản lý văn bản điện tử có sử dụng chữ ký số của các cơ quan Nhà nước và việc quản lý, sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ của các cơ quan Nhà nước cho 100% các cơ quan quản lý giáo dục và cơ sở giáo dục trong tỉnh.

Thời gian hoàn thành: Quý I, năm 2024.

6.3. Triển khai phần mềm quản lý nhà trường, hồ sơ giáo dục điện tử

Căn cứ triển khai: Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Kế hoạch số 832/KH-UBND ngày 29/3/2021; Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 của UBND tỉnh; Quyết định số 1827/QĐ-UBND phê duyệt bổ sung các mô hình điểm về bảo đảm dữ liệu dân cư "đúng, đủ, sạch, sống" và Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Văn bản số 3195/SGDĐT-QLCL ngày 15/12/2023 về việc triển khai bổ sung mô hình điểm về bảo đảm dữ liệu dân cư "đúng, đủ, sạch, sống" và Đề án 06 trong ngành Giáo dục; công văn số 33/PGDĐT- VP ngày 08/01/2024 của Phòng GDĐT về việc triển khai thực hiện phần mềm quản lý trường học; công văn số 1558/CV-PGDĐT ngày 22/12/2023 của Phòng GDĐT về việc triển khai bổ sung mô hình điểm về bảo đảm dữ liệu dân cư "đúng, đủ, sạch, sống" và Đề án 06 trong ngành Giáo dục.

Yêu cầu: Phần mềm quản lý nhà trường, hồ sơ sổ sách điện tử phải được triển khai một cách đồng bộ, liên thông trong toàn huyện, đáp ứng được nhu cầu sử dụng thực tế tại các nhà trường và nhu cầu quản lý tại các cơ quan quản lý giáo dục; đáp ứng được các tiêu chuẩn kỹ thuật về liên thông, đồng bộ dữ liệu với CSDL về giáo dục đào tạo dùng chung toàn tỉnh, CSDL quốc gia về giáo dục của Bộ GDĐT và các hệ thống CSDL khác khi được yêu cầu; đáp ứng được các yêu cầu về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

Phương án và quy mô triển khai:

Triển khai hồ sơ điện tử theo kế hoạch của Ngành đúng quy định; Phần mềm đảm bảo liên thông, đồng bộ với các hệ thống của Sở, phòng GD&ĐT.

Thời gian hoàn thành:

- Hoàn thành triển khai phần mềm quản lý nhà trường, hồ sơ, sổ sách điện tử, học bạ điện tử… trong Quý III, năm 2024.

- Hoàn thành việc kết nối, đăng nhập xác thực tài khoản của giáo viên thông qua tài khoản định danh điện tử VneID (SSO) trong Quý IV, năm 2024.

6.4. Triển khai phần mềm giáo án điện tử

Căn cứ triển khai: Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Kế hoạch số 832/KH-UBND ngày 29/3/2021; Quyết định số 3179/QĐ- UBND ngày 06/12/2021 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 1012/KH-SGDĐT ngày 29/4/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 33/PGDĐT- VP

ngày 08/01/2024 của Phòng GDĐT về việc triển khai thực hiện phần mềm quản lý trường học.

Yêu cầu: có thể thay thế hoàn toàn phương thức sử dụng giáo án bản giấy hiện tại trong các cơ sở giáo dục; sử dụng chữ ký số để ký xác nhận, phê duyệt giáo án. Hồ sơ giáo án phải được lưu trữ khoa học, lâu dài.

Phương án và quy mô triển khai: lựa chọn giải pháp sử dụng đáp ứng được nhu cầu thực tế tại các nhà trường; yêu cầu về quản lý và liên thông dữ liệu; đảm bảo an toàn, an ninh thông tin. Thuê dịch vụ được cung cấp bởi các nhà cung cấp dịch vụ lớn, có uy tín, phần mềm SMAS.

Thời gian hoàn thành: Quý IV, năm 2024.

6.5. Xây dựng kho học liệu số Ngành Giáo dục

Căn cứ triển khai: Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Kế hoạch số 832/KH-UBND ngày 29/3/2021; Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 1012/KH-SGDĐT ngày 29/4/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 33/PGDĐT- VP ngày 08/01/2024 của Phòng GDĐT về việc triển khai thực hiện phần mềm quản lý trường học.

Yêu cầu: Kho học liệu số bao gồm các học liệu điện tử, bài giảng điện tử, tư liệu, tài liệu tham khảo, video, thí nghiệm ảo… do cán bộ, giáo viên, nhân viên xây dựng và được các cấp phê duyệt trước khi đăng tải, chia sẻ để sử dụng rộng rãi trong phạm vi nhà trường. Các học liệu phải được lưu trữ một cách khoa học, có hệ thống để sử dụng lâu dài.

Phương án và quy mô triển khai: Lựa chọn giải pháp sử dụng đáp ứng được nhu cầu thực tế của nhà trường, cán bộ giáo viên; yêu cầu về quản lý, lưu trữ dữ liệu; an toàn, an ninh thông tin. Thuê dịch vụ được cung cấp bởi các nhà cung cấp dịch vụ lớn, có uy tín.

Thời gian hoàn thành: Quý IV, năm 2024

6.6. Triển khai phần mềm Quản lý thi Học sinh giỏi

Căn cứ triển khai: Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Kế hoạch số 832/KH-UBND ngày 29/3/2021; Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 1012/KH-SGDĐT ngày 29/4/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Yêu cầu: Thực hiện theo các yêu cầu về quản lý đăng ký, tổ chức và chấm thi đảm bảo đồng bộ, đúng quy chế. Có thể sử dụng, khai thác thông tin đăng ký dự thi của học sinh từ dữ liệu có sẵn trên CSDL ngành.

Phương án và quy mô triển khai: Triển khai đồng bộ theo phòng GD&ĐT

Thời gian hoàn thành: Quý II, năm 2024.

6.7. Triển khai xây dựng hệ thống quản lý, in ấn, tra cứu văn bằng, chứng chỉ

Căn cứ triển khai: Thông tư 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29/1/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp THCS, bằng tốt nghiệp THPT, bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm, bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân; Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Kế hoạch số 832/KH-UBND ngày 29/3/2021; Quyết định số 3179/QĐ-UBND

ngày 06/12/2021 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 1012/KH-SGDĐT ngày 29/4/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Yêu cầu: Theo yêu cầu về quản lý, in ấn, cấp phát, tra cứu văn bằng, chứng chỉ quy định tại Thông tư 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29/1/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Phương án và quy mô triển khai: triển khai tại theo kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường THCS.

Thời gian hoàn thành: Quý III, năm 2024.

III. TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Tập huấn về chuyển đổi số

2. Xây dựng đội ngũ cốt cán chuyển đổi số trong nhà trường.

3. Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) cho 100% đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh toàn ngành đảm bảo mục tiêu chuyển đổi số.

4. Hoàn thiện hạ tầng CNTT tại nhà trường đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số (đường truyền Internet băng thông, phòng máy tính thực hành, máy chiếu, Tivi, màn hình Led, âm thanh,… phục vụ dạy học trên các phòng học, phòng sinh hoạt chuyên môn chung tại nhà trường; thiết bị đầu cuối phục vụ cho hoạt động họp, hội thảo, hội nghị, hoạt động chuyên môn trực tuyến).

5. Hoàn thiện thu thập thông tin, chuẩn hóa CSDL dùng chung ngành giáo dục tỉnh Điện Biên; kết nối hệ thống CSDL dùng chung với các phần mềm nghiệp vụ trong toàn ngành như: quản lý tuyển sinh đầu cấp, quản lý sức khỏe, y tế học đường, quản lý nhà trường, quản lý tài chính…; liên thông 100% dữ liệu báo cáo lên cơ sở dữ liệu ngành GDĐT;

6. Áp dụng các phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ công việc điện tử theo đúng quy định.

7. Triển khai dạy học trực tuyến trong các cơ sở giáo dục; triển khai giáo dục tích hợp với kiến thức công nghệ số; phổ cập ứng dụng kỹ năng số trong cộng đồng.

8. Xây dựng, triển khai hệ thống khảo sát, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục đào tạo phù hợp với yêu cầu của Bộ GDĐT.

9. Triển khai hệ thống quản lý tuyển sinh đầu cấp trực tuyến.

10. Áp dụng các phần mềm phục vụ công tác quản lí chuyên môn và điện tử hóa hệ thống hồ sơ quản lí hoạt động giáo dục trong nhà trường.

11. Xây dựng hệ thống học liệu dùng chung phục vụ dạy học; phục vụ người học tự học, tự nghiên cứu, trên nhiều phương tiện khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

IV. KINH PHÍ

Nhà trường tổ chức rà soát xây dựng nhu cầu, kinh phí trình Phòng Giáo dục và

Đào tạo phê duyệt cấp kinh phí thực hiện năm 2024.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo chuyển đổi số cấp trường, thực hiện và triển khai kế hoạch chuyển đổi số ngành giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch chuyển đổi số của nhà trường chi tiết, cụ thể bám sát nhiệm vụ, giải pháp, mục tiêu chuyển đổi số của ngành, trên cơ sở phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, nguồn lực của địa phương. Tham mưu cho UBND xã Noong Luống triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi số đáp ứng mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số của ngành giáo dục Điện Biên.

- Thực hiện tốt việc tuyên truyền, thay đổi nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh về nhiệm vụ chuyển đổi số trong giáo dục – đào tạo, thích ứng với sự phát triển của xã hội số.

- Báo cáo thường xuyên, định kỳ, đột xuất cho Ban chỉ đạo các cấp việc thực hiện Kế hoạch; các khó khăn, vướng mắc ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ của Kế hoạch. Nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số theo kế hoạch của Phòng GDĐT.

Trên đây là Kế hoạch triển khai các nội dung nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2024 của trường THCS xã Noong Luống. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, các tổ, các thành viên nhà trường liên hệ với Ban chỉ đạo chuyển đổi số nhà trường để phối hợp, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Website;
- Các tổ CM, Tổ CNTT(t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN H. ĐIỆN BIÊN T. ĐIỆN BIÊN
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ XÃ NOONG LUỐNG

Phạm Văn Phúc